

Số: 42/2019/QĐST-HNGĐ

Thái Thụy, ngày 25 tháng 03 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH

- Căn cứ vào Điều 397; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;
- Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.
- Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 57/2019/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 03 năm 2019 về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn , yêu cầu công nhận thỏa thuận nuôi con chung gồm những người tham gia tố tụng sau đây:
Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:
 - 1). Chị Đào Thị O, sinh ngày 28/10/1992; Địa chỉ: Thôn Đ1, xã T1, huyện T2, tỉnh Thái Bình;
 - 2). Anh Hà Văn T3, sinh ngày 29/01/1990;
Địa chỉ: Thôn Đ1, xã T2, huyện T2, tỉnh Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1].Về quan hệ hôn nhân: Chị Đào Thị O và anh Hà Văn T3 tự nguyện đăng ký kết hôn; đã được Ủy ban nhân dân xã T 1 cấp đăng ký kết hôn số 05, quyền 01/2010 ngày 20/3/2010. Tháng 3 năm 2016, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn , nguyên nhân do tính tình không hợp . Do vợ chồng mâu thuẫn nên từ tháng 4/2016, chị O đã bỏ đi nơi khác làm ăn và sinh sống; còn anh T3 vẫn sinh sống xã T1. Từ đó, vợ chồng không còn sống chung với nhau , không còn thương yêu nhau, không quan tâm chăm sóc nhau nữa . Do hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị O, anh T3 đã thuận tình ly hôn; cả hai đều yêu cầu Tòa án công nhận. Xét việc thuận tình ly hôn là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội; cần áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình công nhận việc thuận tình ly hôn của chị O và anh T3.

[2].Về con chung: Vợ chồng chị O- anh T3 có 02 con chung là Hà Đào Bảo A1, sinh ngày 06-01-2012; Hà Đào Gia B 1, sinh ngày 17-09-2014. Chị O- anh T3 đã thỏa thuận: Chị O trực tiếp nuôi dưỡng con chung Hà Đào Bảo A 1; anh T3

trực tiếp nuôi dưỡng con chung Hà Đào Gia B1. Hai bên không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

[3]. Về tài sản chung: Chị O- anh T3 đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về án phí: Chị O- anh T3 đã thỏa thuận: Chị O nộp toàn bộ lệ phí ly hôn.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1). Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Đào Thị O và anh Hà Văn T3.

-Về con chung: + Vợ chồng chị O- anh T3 có 02 con chung là Hà Đào Bảo A1, sinh ngày 06-01-2012; Hà Đào Gia B1, sinh ngày 17-09-2014.

+ Chị O trực tiếp nuôi dưỡng con chung Hà Đào Bảo A1; anh T3 trực tiếp nuôi dưỡng con chung Hà Đào Gia B1. Hai bên không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

+Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

-Về tài sản chung: Chị O- anh T3 đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị O nộp toàn bộ 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm; được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp tại biên lai số 0001732 ngày 15 tháng 03 năm 2019 của Chi cục Thi hành án huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình. Chị O đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

-Đương sự;

-VKSND huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình;

-Ủy ban nhân dân xã T1, huyện T2, tỉnh Thái Bình;

-Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Trần Văn Tòng